

Bản án số: 1183/2024/DS-ST
Ngày: 24-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Nguyễn Minh Nam.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 0229/2024/TLST-DS ngày 12/3/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 286/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 217/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Trụ sở: 266 – B N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Thân Lê N, sinh năm 1978 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

Nơi cư trú: 5 Đường B, Khu A, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 5 T, Phường C, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2024 của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S và quá trình giải quyết vụ án, ông Thân Lê N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) và bà Nguyễn Ngọc T có ký Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng ngày 21/9/2020 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, hạn mức sử dụng là 10.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà T đã thực hiện các

giao dịch với tổng số tiền là 15.780.990 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 7.497.566 đồng.

Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 11/6/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 24/9/2024, bà T còn nợ tổng cộng 29.647.303 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Ngọc T thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/9/2024 là 29.647.303 đồng, trong đó nợ gốc là 11.569.223 đồng, lãi quá hạn là 18.078.080 đồng. Ngoài ra, bà T còn có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Tại phiên tòa:

Đại diện nguyên đơn ông Thân Lê N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và bị đơn bà Nguyễn Ngọc T vắng mặt. Do đó, Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền nợ 29.647.303s đồng tạm tính đến ngày 24/9/2024 và bị đơn tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Nguyễn Ngọc T cư trú tại quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:

Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; giấy triệu tập tham gia phiên tòa; quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn bà Nguyễn Ngọc T vắng mặt. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn Ngân hàng

nhưng bị đơn bà T vẫn vắng mặt. Vì vậy, bà T đã vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ, tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đồng thời, tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S là ông Thân Lê N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Căn cứ quy định tại các Điều 196, 207, 208, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Thân Lê N và bị đơn bà Nguyễn Ngọc T.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán nợ gốc là 11.569.223 đồng.

Căn cứ vào Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng, số thẻ chính: 436438-3068 ngày 21/9/2020, được lập và có chữ ký xác nhận giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S với bà Nguyễn Ngọc T đủ cơ sở để xác định Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã phát hành cho bà T thẻ Visa, hạn mức tín dụng 10.000.000 đồng, lãi suất 2,6%/tháng.

Nội dung Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng phù hợp với quy định tại điểm d khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có hiệu lực pháp luật. Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng được xác lập trên cơ sở tự nguyện của cả hai bên, bị đơn đã không thanh toán tiền đầy đủ cho nguyên đơn theo hóa đơn thanh toán dành cho chủ thẻ. Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ, nhưng không đến Tòa án để giải quyết cũng không có văn bản phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán số tiền nợ gốc 11.569.223 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Điều 2 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên có cơ sở chấp nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán tiền lãi quá hạn 18.078.080 đồng tạm tính đến ngày 24/9/2024 và tiền lãi phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 11/6/2021 Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã chuyển toàn bộ số vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và Điều 23 Bản các điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và bà Nguyễn Ngọc T, việc tính lãi của nguyên đơn phù hợp với quy định khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu tiền lãi quá hạn của nguyên đơn.

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của

ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận, do đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về tiền lãi phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

- Bà Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ phải thanh toán.

- Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. *Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S.*

Buộc bà Nguyễn Ngọc T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/9/2024 là 29.647.303 (hai mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn ba trăm lẻ ba đồng). Trong đó nợ gốc là 11.569.223 (mười một triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm hai mươi ba đồng) và lãi quá hạn là 18.078.080 (mười tám triệu không trăm bảy mươi tám nghìn không trăm tám mươi đồng) theo Giấy đề nghị cấp thẻ kiểm hợp đồng ngày 21/9/2020 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và bà Nguyễn Ngọc T.

Thi hành một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về án phí:*

- Bà Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.482.365 (một triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn ba trăm sáu mươi lăm đồng).

- Ngân hàng Thương mại cổ phần S không phải chịu án phí. H lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí 644.000 (sáu trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0032221, ngày 07/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bà Nguyễn Ngọc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm hợp đồng ngày 21/9/2020 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và bà Nguyễn Ngọc T.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014), thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CC THADS quận Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Quỳnh